**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Môn: Sinh học lớp 8**

 **(Đề thi số 1 - Trắc nghiệm)**

**Câu 1:** (0,3 điểm) Trong hệ thần kinh người, cơ quan nào dưới đây thuộc bộ phận trung ương ?

A. Tủy

B. Dây thần kinh

C. Hạch thần kinh

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 2:** (0,3 điểm) Dựa vào đâu để người ta phân chia hệ thần kinh thành hai loại : hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng ?

A. Tất cả các phương án đưa ra

B. Nguồn gốc

C. Cấu tạo

D. Chức năng

**Câu 3:** (0,3 điểm) Bao miêlin là cấu trúc nằm ở đâu trong tế bào thần kinh ?

A. Sợi nhánh

B. Thân

C. Sợi trục

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 4:** (0,4 điểm) Con người có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy ?

A. 20 đôi

B. 36 đôi

C. 12 đôi

D. 31 đôi

**Câu 5:** (0,3 điểm) Các rễ sau của tủy sống còn có tên gọi khác là gì ?

A. Rễ cảm giác

B. Rễ vận động

C. Rễ trung gian

D. Rễ pha

**Câu :**

6: (0,3 điểm) Ở hệ thần kinh người, bộ phận nào dưới đây được cấu tạo bởi chất xám bao ngoài chất trắng ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Tiểu não

C. Tủy sống

D. Trụ não

**Câu 7:** (0,3 điểm) Dựa vào chức năng, dây thần kinh não được phân chia thành mấy loại ?

A. 3 loại

B. 2 loại

C. 4 loại

D. 5 loại

**Câu 8:** (0,4 điểm) Củ não sinh tư là một bộ phận của

A. não trung gian.

B. cầu não.

C. hành não.

D. não giữa.

**Câu 9:** (0,3 điểm) Chim bồ câu sẽ đi lại lảo đảo, mất thăng bằng nếu bộ phận nào của trung ương thần kinh bị phá hủy ?

A. Trụ não

B. Tiểu não

C. Đại não

D. Tủy sống

**Câu 10:** (0,4 điểm) Vỏ não bao gồm chủ yếu là các tế bào hình

A. tháp.

B. que.

C. nón.

D. đĩa.

**Câu 11:** (0,4 điểm) Ở đại não, rãnh thái dương là ranh giới giữa ba thùy, thùy nào dưới đây không nằm trong số đó ?

A. Thùy chẩm

B. Thùy đỉnh

C. Thùy trán

D. Thùy thái dương

**Câu 12:** (0,4 điểm) Ở bán cầu đại não, vùng thị giác nằm ở thùy nào ?

A. Thùy chẩm

B. Thùy trán

C. Thùy thái dương

D. Thùy đỉnh

**Câu 13:** (0,4 điểm) Khi nói về tác động của phân hệ giao cảm lên các cơ quan trong cơ thể, điều nào sau đây là đúng ?

A. Làm co mạch máu ruột

B. Làm dãn mạch máu da

C. Làm tăng tiết nước bọt

D. Làm co cơ bóng đái

**Câu 14:** (0,3 điểm) Trung ương thần kinh của phân hệ đối giao cảm không nằm ở bộ phận nào sau đây ?

A. Tủy sống

B. Trụ não

C. Tiểu não

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 15:** (0,4 điểm) Đặc điểm nào dưới đây có ở phân hệ giao cảm ?

A. Chuỗi hạch giao cảm nằm gần cơ quan phụ trách

B. Nơron sau hạch có bao miêlin

C. Trung ương thần kinh nằm ở đại não

D. Nơron trước hạch có sợi trục ngắn

**Câu 16:** (0,3 điểm) Trong cấu tạo của cầu mắt, bộ phận nào dưới đây có thể tích lớn nhất ?

A. Lưới nội chất

B. Dịch thủy tinh

C. Thể thủy tinh

D. Lòng đen

**Câu 17:** (0,3 điểm) Ở cầu mắt, điểm vàng là nơi tập trung chủ yếu của

A. tế bào nón.

B. tế bào que.

C. tế bào hai cực.

D. tế bào hạch.

**Câu 18:** (0,3 điểm) Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống của câu sau : Ở cầu mắt, … là nơi đi ra của sợi trục các tế bào thần kinh thị giác.

A. điểm mù

B. điểm vàng

C. lòng đen

D. đồng tử

**Câu 19:** (0,3 điểm) Bộ phận nào dưới đây không thuộc hệ thống môi trường trong suốt của cầu mắt ?

A. Thể thủy tinh

B. Màng mạch

C. Màng giác

D. Thủy dịch

**Câu 20:** (0,3 điểm) Cơ quan phân tích thị giác bao gồm thành phần nào dưới đây ?

A. Vùng thị giác ở vỏ não

B. Màng lưới trong cầu mắt

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Dây thần kinh thị giác

**Câu 21:** (0,3 điểm) Ở màng lưới của cầu mắt, các tế bào nón tiếp nhận

A. các kích thích về màu sắc và hình dạng của vật.

B. mọi kích thích về ánh sáng.

C. các kích thích ánh sáng yếu và màu sắc.

D. các kích thích ánh sáng mạnh và màu sắc.

**Câu 22:** (0,3 điểm) Tật cận thị có thể phát sinh do nguyên nhân nào dưới đây ?

A. Cầu mắt dài

B. Thường xuyên nhìn vật từ xa

C. Thể thủy tinh bị lão hóa

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 23:** (0,3 điểm) Loại xương nào dưới đây không nằm ở tai giữa ?

A. Xương đe

B. Xương đòn

C. Xương búa

D. Xương bàn đạp

**Câu 24:** (0,3 điểm) Ngăn cách giữa tai ngoài và tai giữa là

A. màng cơ sở.

B. màng tiền đình.

C. màng nhĩ.

D. màng cửa bầu dục.

**Câu 25:** (0,4 điểm) Mỗi bên tai người có bao nhiêu ống bán khuyên ?

A. 4

B. 1

C. 2

D. 3

**Câu 26:** (0,4 điểm) Phản xạ nào dưới đây là phản xạ không điều kiện ?

A. Rụt tay khi chạm phải vật nóng

B. Chảy nước miếng khi nhìn thấy quả cóc

C. Bỏ chạy khi gặp rắn

D. Chuẩn bị chất đốt khi đài báo bão

**Câu 27:** (0,3 điểm) Phản xạ có điều kiện có đặc điểm nào sau đây ?

A. Số lượng không hạn định

B. Dễ bị mất đi nếu không được thường xuyên củng cố

C. Hình thành trong đời sống cá thể

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 28:** (0,4 điểm) Ví dụ nào dưới đây phản ánh vai trò của hệ thống tín hiệu thứ hai của con người đối với việc hình thành phản xạ có điều kiện ?

A. Đọc một câu chuyện xúc động, độc giả chảy nước mắt

B. Nhìn thấy quả chanh, cậu bé chảy nước miếng

C. Khi gió lạnh lùa qua, cô gái nổi gai ốc

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 29:** (0,3 điểm) Người trưởng thành nên ngủ trung bình mấy tiếng mỗi ngày ?

A. 8 tiếng

B. 10 tiếng

C. 5 tiếng

D. 12 tiếng

**Câu 30:** (0,3 điểm) Đồ uống nào dưới đây có hại cho hệ thần kinh của con người ?

A. Nước khoáng

B. Nước lọc

C. Rượu

D. Nước ép hoa quả

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Môn: Sinh học lớp 8**

*Thời gian làm bài: phút*

**(Đề thi số 2 - Trắc nghiệm)**

**Câu 1:** (0,3 điểm) Cấu trúc nào dưới đây nằm ở cuối sợi trục của nơron ?

A. Eo Răngviê

B. Cúc xináp

C. Thân xám

D. Bao miêlin

**Câu 2:** (0,3 điểm) Đơn vị cấu tạo nên hệ thần kinh là gì ?

A. Nơron

B. Dây thần kinh

C. Hạch thần kinh

D. Tế bào hạch

**Câu 3:** (0,4 điểm) Nơron có khả năng tái sinh

A. phần đầu sợi trục.

B. phần cuối sợi nhánh.

C. phần cuối sợi trục.

D. phần đầu sợi nhánh.

**Câu 4:** (0,4 điểm) Con người có bao nhiêu dây thần kinh não ?

A. 31

B. 12

C. 24

D. 42

**Câu 5:** (0,4 điểm) Ở não người, bộ phận nào nối liền trực tiếp với tủy sống ?

A. Não giữa

B. Hành não

C. Cầu não

D. Tiểu não

**Câu 6:** (0,3 điểm) Bộ phận nào là trạm cuối cùng chuyển tiếp của tất cả các đường dẫn truyền cảm giác từ dưới đi lên não ?

A. Đồi thị

B. Vùng dưới đồi

C. Cuống não

D. Củ não sinh tư

**Câu 7:** (0,3 điểm) Mỗi bán cầu đại não được phân chia thành mấy thùy ?

A. 5

B. 4

C. 3

D. 2

**Câu 8:** (0,3 điểm) Ở não người, phần nào phát triển nhất ?

A. Trụ não

B. Tiểu não

C. Đại não

D. Não trung gian

**Câu 9:** (0,4 điểm) Vùng nào dưới đây nằm ở thùy trán ?

A. Vùng vận động

B. Vùng thị giác

C. Vùng cảm giác

D. Vùng thính giác

**Câu 10:** (0,4 điểm) Vùng chức năng nào dưới đây không có ở thú mà chỉ có ở đại não của con người ?

A. Vùng vận động

B. Vùng thính giác

C. Vùng vị giác

D. Vùng hiểu chữ viết

**Câu 11:** (0,3 điểm) Trung ương của phân hệ giao cảm nằm ở đâu ?

A. Tủy sống

B. Đại não

C. Tiểu não

D. Trụ não

**Câu 12:** (0,3 điểm) Đối với cùng một cơ quan, hai phân hệ của hệ thần kinh sinh dưỡng có tác dụng

A. đồng thời nhau.

B. đối lập nhau.

C. tương tự nhau.

D. giống hệt nhau.

**Câu 13:** (0,4 điểm) Mống mắt còn có tên gọi khác là

A. lòng đen.

B. giác mạc.

C. đồng tử.

D. thể thủy tinh.

**Câu 14:** (0,3 điểm) Các tế bào sắc tố nằm ở lớp nào của cầu mắt ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Màng lưới

C. Màng cứng

D. Màng mạch

**Câu 15:** (0,3 điểm) Cơ quan phân tích thị giác bao gồm mấy thành phần cơ bản ?

A. 4

B. 5

C. 2

D. 3

**Câu 16:** (0,3 điểm) Để phòng ngừa tật cận thị, chúng ta cần lưu ý điều nào sau đây ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Giữ đúng khoảng cách khi đọc sách

C. Đọc sách ở nơi đủ ánh sáng

D. Không đọc sách ở nơi mà khoảng cách giữa mắt và sách thay đổi liên tục

**Câu 17:** (0,3 điểm) Tật/bệnh nào dưới đây có khả năng lây lan cao từ người này sang người khác ?

A. Đau mắt hột

B. Cận thị

C. Mù màu

D. Viễn thị

**Câu 18:** (0,3 điểm) Để mắt luôn sáng khỏe, chúng ta cần bổ sung đầy đủ

A. vitamin K.

B. vitamin B1.

C. vitamin A.

D. vitamin D.

**Câu 19:** (0,3 điểm) Vòi nhĩ là bộ phận nối hầu với

A. màng nhĩ.

B. tai giữa.

C. ống bán khuyên.

D. tai trong.

**Câu 20:** (0,3 điểm) Tế bào thụ cảm thính giác nằm ở

A. màng cửa bầu dục.

B. màng bên.

C. màng tiền đình.

D. màng cơ sở.

**Câu 21:** (0,3 điểm) Bộ phận nào của tai trong có vai trò thu nhận các kích thích của sóng âm ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Ống bán khuyên

C. Bộ phận tiền đình

D. Ốc tai

**Câu 22:** (0,3 điểm) Đặc điểm nào dưới đây không có ở các phản xạ không điều kiện ?

A. Hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời

B. Mang tính chất bẩm sinh

C. Cung phản xạ đơn giản

D. Số lượng hạn chế

**Câu 23:** (0,3 điểm) Phản xạ không điều kiện không chịu sự điều khiển của bộ phận nào dưới đây ?

A. Trụ não

B. Vỏ não

C. Tủy sống

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 24:** (0,3 điểm) Biện pháp nào dưới đây góp phần bảo vệ hệ thần kinh ?

A. Không sử dụng các chất kích thích, chất gây nghiện

B. Giữ cho tâm hồn được thanh thản, tránh suy nghĩ lo âu

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Xây dựng chế độ làm việc và nghỉ ngơi hợp lý

**Câu 25:** (0,4 điểm) Khi nói về ngôn ngữ, điều nào sau đây là đúng ?

A. Mang tính chất bẩm sinh

B. Là hệ thống tín hiệu thứ nhất của con người

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Bao gồm hai phương diện chính : tiếng nói và chữ viết

**Câu 26:** (0,4 điểm) Trường hợp nào dưới đây là phản xạ không điều kiện ?

A. Vã mồ hôi khi ăn đồ chua

B. Rùng mình khi nhìn thấy sâu khế

C. Dừng xe trước vạch kẻ khi gặp đèn đỏ

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 27:** (0,3 điểm) Hoạt động nào dưới đây của con người được xem là kết quả của một quá trình ức chế tự nhiên ?

A. Chuột rút

B. Tê cơ

C. Ngáy

D. Ngủ

**Câu 28:** (0,4 điểm) Dây thần kinh thính giác là dây não số

A. VIII.

B. II.

C. V.

D. I.

**Câu 29:** (0,4 điểm) Hệ thần kinh sinh dưỡng không phụ trách hoạt động của cơ quan nào dưới đây ?

A. Chân

B. Ruột

C. Tim

D. Phổi

**Câu 30:** (0,3 điểm) Khi nói về nơron, điều nào sau đây là đúng ?

A. Chỉ có một sợi nhánh

B. Gồm nhiều sợi trục

C. Không có khả năng phân chia

D. Tất cả các phương án còn lại

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Bài thi môn: Sinh học lớp 8**

*Thời gian làm bài: phút*

**(Đề thi số 3 - Trắc nghiệm)**

**Câu 1:** (0,3 điểm) Hệ thần kinh vận động điều khiển hoạt động của loại cơ nào ?

A. Cơ vân

B. Cơ trơn

C. Cơ tim

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 2:** (0,3 điểm) Hệ thần kinh sinh dưỡng điều khiển

A. hoạt động của cơ vân và cơ tim.

B. cả hoạt động có ý thức và hoạt động không có ý thức.

C. những hoạt động có ý thức.

D. những hoạt động không có ý thức.

**Câu 3:** (0,3 điểm) Khi nói về dây thần kinh tủy ở người, điều nào sau đây là đúng ?

A. Mỗi người có 12 đôi dây thần kinh tủy

B. Là dây pha

C. Hoạt động theo ý muốn của con người

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 4:** (0,3 điểm) Não giữa không bao gồm bộ phận nào dưới đây ?

A. Cuống não

B. Đồi thị

C. Củ não sinh tư

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 5:** (0,4 điểm) Các dây thần kinh não đều xuất phát từ

A. não trung gian.

B. đại não.

C. tiểu não.

D. trụ não.

**Câu 6:** (0,3 điểm) Tiểu não có chức năng gì ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Điều hòa thân nhiệt và là trung khu điều khiển hoạt động hô hấp

C. Điều hòa, phối hợp các cử động phức tạp và giữ thăng bằng cho cơ thể

D. Điều khiển các hoạt động có ý thức

**Câu 7:** (0,3 điểm) Ở bán cầu đại não, rãnh đỉnh là nơi ngăn cách giữa

A. thùy trán, thùy thái dương và thùy đỉnh.

B. thùy đỉnh và thùy trán.

C. thùy đỉnh và thùy thái dương.

D. thùy đỉnh và thùy chẩm.

**Câu 8:** (0,4 điểm) Vỏ não người trưởng thành có bề dày khoảng

A. 2 – 3 mm.

B. 1 – 2 mm.

C. 3 – 5 mm.

D. 6 – 8 mm.

**Câu 9:** (0,4 điểm) Ở đại não, vùng chức năng nào dưới đây nằm gần với vùng vận động nhất ?

A. Vùng vận động ngôn ngữ

B. Vùng thị giác

C. Vùng thính giác

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 10:** (0,3 điểm) Nhân xám là cấu trúc không có ở phần não nào dưới đây ?

A. Não trung gian

B. Tất cả các phương án còn lại

C. Trụ não

D. Tiểu não

**Câu 11:** (0,4 điểm) Phân hệ đối giao cảm có tác dụng sinh lý nào dưới đây ?

A. Dãn cơ bóng đái

B. Tăng nhu động ruột

C. Tăng lực và nhịp cơ tim

D. Dãn đồng tử

**Câu 12:** (0,4 điểm) Trung ương của phân hệ giao cảm nằm ở các nhân xám của sừng bên tủy sống, kéo dài từ

A. đốt tủy ngực V đến đốt tủy thắt lưng II.

B. đốt tủy ngực I đến đốt tủy thắt lưng III.

C. đốt tủy ngực II đến đốt tủy thắt lưng I.

D. đốt tủy ngực III đến đốt tủy thắt lưng V.

**Câu 13:** (0,4 điểm) Phân hệ đối giao cảm có

A. sợi trục của nơron sau hạch có bao miêlin.

B. sợi trục của nơron sau hạch dài.

C. sợi trục của nơron trước hạch dài.

D. sợi trục của nơron trước hạch ngắn.

**Câu 14:** (0,4 điểm) Dây thần kinh thị giác ở người là dây số

A. II.

B. VIII.

C. V.

D. I.

**Câu 15:** (0,3 điểm) Loại tế bào nào dưới đây không nằm ở màng lưới của cầu mắt ?

A. Tế bào que

B. Tế bào sắc tố

C. Tế bào hai cực

D. Tế bào liên lạc ngang

**Câu 16:** (0,3 điểm) Tế bào thụ cảm thị giác gồm có mấy loại ?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 17:** (0,4 điểm) Hệ thống môi trường trong suốt ở cầu mắt gồm có mấy thành phần ?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 1

**Câu 18:** (0,4 điểm) Tế bào thần kinh thị giác còn được gọi là

A. tế bào hai cực.

B. tế bào hạch.

C. tế bào que.

D. tế bào nón.

**Câu 19:** (0,3 điểm) Tật viễn thị không phát sinh do nguyên nhân nào dưới đây ?

A. Ngồi đọc sách không đúng tư thế

B. Cầu mắt quá ngắn

C. Thủy tinh thể bị lão hóa

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 20:** (0,3 điểm) Tại ốc tai, cơ quan Coocti nằm ở

A. phần nội dịch.

B. phần ngoại dịch.

C. màng cơ sở.

D. màng tiền đình.

**Câu 21:** (0,3 điểm) Ở khoang tai giữa tồn tại mấy loại xương ?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 22:** (0,3 điểm) Rối loạn hoạt động của bộ phận nào dưới đây thường khiến con người thường xuyên chóng mặt, xây xẩm mặt mày ?

A. Bộ phận tiền đình

B. Ốc tai

C. Trụ não

D. Não trung gian

**Câu 23:** (0,4 điểm) Đâu là một ví dụ về phản xạ không điều kiện ?

A. Vã mồ hôi khi ăn đồ cay nóng

B. Tất cả các phương án còn lại

C. Đỏ bừng mặt khi đi dưới trời nắng

D. Giật mình khi nghe thấy tiếng động mạnh

**Câu 24:** (0,3 điểm) Phản xạ có điều kiện có đặc tính nào dưới đây ?

A. Số lượng có hạn định

B. Không chịu sự điều khiển của vỏ não

C. Dễ mất đi khi không được củng cố

D. Sinh ra đã có

**Câu 25:** (0,3 điểm) Khi nói về mối liên hệ giữa phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện, điều nào sau đây là đúng ?

A. Phản xạ không điều kiện luôn xuất hiện liền sau một phản xạ có điều kiện

B. Phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện xuất hiện và tồn tại hoàn toàn độc lập với nhau

C. Phản xạ không điều kiện là cơ sở để thành lập phản xạ có điều kiện

D. Phản xạ có điều kiện là cơ sở để thành lập phản xạ không điều kiện

**Câu 26:** (0,3 điểm) Đâu là tên của một chất kích thích ?

A. Xì dầu

B. Nước khoáng

C. Cà phê

D. Dưa chuột

**Câu 27:** (0,3 điểm) Trong các đối tượng dưới đây, đối tượng nào có thời gian ngủ trong ngày là lớn nhất ?

A. Thanh niên

B. Trẻ sơ sinh

C. Trẻ vị thành niên

D. Người cao tuổi

**Câu 28:** (0,3 điểm) Yếu tố nào dưới đây góp phần tạo nên một giấc ngủ ngon ?

A. Giường chiếu sạch sẽ, không gian thoáng đãng và yên tĩnh

B. Tinh thần thoải mái

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Vệ sinh thân thể bằng nước ấm

**Câu 29:** (0,3 điểm) Phản xạ nào dưới đây là phản xạ không điều kiện ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Phản xạ tiết nước bọt khi nhìn thấy đồ ăn ngon

C. Phản xạ bỏ chạy khi bị truy đuổi

D. Phản xạ bú của trẻ vừa cất tiếng khóc chào đời

**Câu 30:** (0,3 điểm) Sự ức chế và thành lập các phản xạ có điều kiện có ý nghĩa gì đối với đời sống con người ?

A. Là cơ sở của học tập, tạo ra các thói quen, nếp sống lành mạnh

B. Là nền tảng khoa học của công tác thuần hóa vật nuôi

C. Giúp cá thể thích nghi với điều kiện môi trường luôn thay đổi

D. Tất cả các phương án còn lại

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Bài thi môn: Sinh học lớp 8**

*Thời gian làm bài: phút*

**(Đề thi số 4 - Trắc nghiệm)**

**Câu 1:** (0,3 điểm) Nơron có chức năng

A. cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh.

B. phân tích và trả lời các kích thích.

C. thu nhận các kích thích và dẫn truyền xung thần kinh.

D. thu nhận và xử lí thông tin.

**Câu 2:** (0,4 điểm) Số lượng nơron trong não bộ chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm số lượng nơron của toàn bộ hệ thần kinh người ?

A. 85%

B. 90%

C. 50%

D. 75%

**Câu 3:** (0,3 điểm) Ở nơron, eo Răngviê là cấu trúc nằm giữa các

A. cúc xináp.

B. sợi trục.

C. bao miêlin.

D. sợi nhánh.

**Câu 4:** (0,4 điểm) Chọn số liệu thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Con người có ... dây thần kinh tủy.

A. 12

B. 24

C. 31

D. 62

**Câu 5:** (0,3 điểm) Rễ sau của tủy sống có vai trò

A. dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ các thụ quan về trung ương thần kinh.

B. dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ trung ương thần kinh tới cơ quan đáp ứng.

C. dẫn truyền xung thần kinh vận động từ cơ quan đáp ứng về trung ương thần kinh.

D. dẫn truyền xung thần kinh vận động từ các thụ quan về trung ương thần kinh.

**Câu 6:** (0,3 điểm) Hiện tượng loạng choạng, chân nam đá chân chiêu ở người say rượu có liên quan mật thiết đến sự rối loạn hoạt động chức năng của phần não nào ?

A. Đại não

B. Tiểu não

C. Tủy sống

D. Trụ não

**Câu 7:** (0,3 điểm) Ở não người, nằm liền sau trụ não là bộ phận nào ?

A. Tiểu não

B. Não trung gian

C. Đại não

D. Tủy sống

**Câu 8:** (0,3 điểm) Ở trụ não, chất trắng có vai trò quan trọng nhất là gì ?

A. Dự trữ

B. Xử lý thông tin

C. Bảo vệ

D. Dẫn truyền

**Câu 9:** (0,4 điểm) Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Ở người, hầu hết các đường thần kinh cảm giác từ dưới đi lên hoặc các đường vận động từ trên đi xuống khi qua ... đều bắt chéo sang phía đối diện.

A. tiểu não

B. trụ não

C. đại não

D. não trung gian

**Câu 10:** (0,4 điểm) Vỏ não người gồm có mấy lớp ?

A. 6

B. 5

C. 4

D. 7

**Câu 11:** (0,4 điểm) Vùng vị giác nằm ở thùy nào của vỏ não ?

A. Thùy thái dương

B. Thùy đỉnh

C. Thùy trán

D. Thùy chẩm

**Câu 12:** (0,4 điểm) Trong các bộ phận dưới đây của não bộ, bộ phận nào nằm ở trên cùng ?

A. Đồi thị

B. Cầu não

C. Hành não

D. Não giữa

**Câu 13:** (0,4 điểm) Ở mỗi bán cầu đại não, rãnh thái dương là ranh giới phân chia giữa mấy thùy ?

A. 3

B. 2

C. 4

D. 5

**Câu 14:** (0,3 điểm) Trong hệ thần kinh sinh dưỡng, hạch thần kinh là nơi

A. tái sinh cuối sợi trục của các nơron.

B. tập trung bạch huyết.

C. chuyển tiếp giữa các nơron.

D. xử lý tạm thời các kích thích thu nhận được.

**Câu 15:** (0,3 điểm) Nơron sau hạch của phân hệ đối giao cảm có đặc điểm nào dưới đây ?

A. Có eo Răngviê

B. Có bao miêlin

C. Sợi trục dài

D. Sợi trục ngắn

**Câu 16:** (0,4 điểm) Khi chịu sự điều khiển của phân hệ đối giao cảm thì

A. mạch máu ở ruột sẽ co lại.

B. nhu động ruột sẽ tăng lên.

C. phế quản nhỏ ở phổi sẽ dãn dần.

D. tuyến nước bọt sẽ giảm tiết.

**Câu 17:** (0,4 điểm) Thủy dịch là cấu trúc nằm liền sát với

A. màng giác.

B. dịch thuỷ tinh.

C. màng lưới.

D. màng mạch.

**Câu 18:** (0,3 điểm) Vào ban đêm, sự tiếp nhận kích thích về ánh sáng được thực hiện chủ yếu nhờ hoạt động của loại tế bào nào ?

A. Tế bào que

B. Tế bào nón

C. Tế bào sắc tố

D. Tế bào hạch

**Câu 19:** (0,3 điểm) Khi nói về tương quan số lượng tế bào nón và tế bào que trong màng lưới của cầu mắt người, điều nào sau đây là đúng ?

A. Số lượng tế bào que nhiều hơn số lượng tế bào nón

B. Số lượng tế bào nón nhiều hơn số lượng tế bào que

C. Số lượng tế bào que và tế bào nón là tương đương nhau

D. Tương quan số lượng tế bào que và tế bào nón thay đổi tùy theo từng thời điểm

**Câu 20:** (0,3 điểm) Loại tế bào nào dưới đây tồn tại ở màng lưới của cầu mắt người ?

A. Tế bào que

B. Tế bào hai cực

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Tế bào liên lạc ngang

**Câu 21:** (0,3 điểm) Ở màng lưới của cầu mắt, các tế bào nón tiếp nhận

A. các kích thích về màu sắc và hình dạng của vật.

B. mọi kích thích về ánh sáng.

C. các kích thích ánh sáng yếu và màu sắc.

D. các kích thích ánh sáng mạnh và màu sắc.

**Câu 22:** (0,3 điểm) Ở điểm vàng của màng lưới, bao nhiêu tế bào nón sẽ liên hệ với một tế bào hạch thông qua một tế bào hai cực ?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 23:** (0,3 điểm) Cận thị là tật mà

A. mắt vừa có khả năng nhìn gần, vừa có khả năng nhìn xa.

B. mắt chỉ có khả năng nhìn gần.

C. mắt chỉ có khả năng nhìn xa.

D. mắt không còn khả năng điều tiết.

**Câu 24:** (0,3 điểm) Để khắc phục tật viễn thị, người ta thường đeo kính

A. hiển vi.

B. phân kì.

C. hội tụ.

D. viễn vọng.

**Câu 25:** (0,3 điểm) Vitamin A có nhiều trong loại thực phẩm nào dưới đây ?

A. Lòng đỏ trứng

B. Dầu gan cá

C. Cà chua

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 26:** (0,4 điểm) Ở trẻ em, viêm họng thường xuyên sẽ rất dễ dẫn đến

A. viêm tai giữa.

B. viêm tai trong.

C. thủng màng nhĩ.

D. suy giảm thính giác.

**Câu 27:** (0,3 điểm) Ở khoang tai giữa, loại xương nào nằm áp sát với màng cửa bầu dục ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Xương búa

C. Xương đe

D. Xương bàn đạp

**Câu 28:** (0,3 điểm) Phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện sai khác nhau ở những phương diện nào dưới đây ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Độ bền vững

C. Trung ương điều khiển

D. Sự giới hạn về số lượng

**Câu 29:** (0,3 điểm) Tác nhân nào dưới đây có thể gây mất ngủ ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Trà đặc

C. Thuốc lá

D. Cà phê

**Câu 30:** (0,3 điểm) Chọn cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Tiếng nói và chữ viết là kết quả của sự … các sự vật và hiện tượng cụ thể.

A. khái quát hóa và đơn giản hóa

B. cụ thể hóa và trừu tượng hóa

C. khát quát hóa và trừu tượng hóa

D. phân tích và trừu tượng hóa

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Bài thi môn: Sinh học lớp 8**

*Thời gian làm bài: phút*

**(Đề thi số 1 - Trắc nghiệm + Tự luận)**

A. Phần trắc nghiệm

*(3 điểm)*

**Câu 1:** Vỏ xám là cấu trúc không tồn tại ở phần não nào dưới đây ?

A. Đại não

B. Trụ não

C. Tiểu não

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 2:** Màng tủy gồm có mấy loại ?

A. 4

B. 1

C. 2

D. 3

**Câu 3:** Khi tiến hành cắt rễ trước bên phải của một con ếch, sau đó kích thích chi sau bên phải bằng HCl 1% thì

A. chi trước bên trái không co.

B. chi trước bên phải không co.

C. chi sau bên trái không co.

D. chi sau bên phải không co.

**Câu 4:** Việc đánh số các đôi dây thần kinh não chủ yếu dựa vào

A. tương quan vị trí giữa chúng.

B. nguồn gốc phát sinh.

C. thời gian xuất hiện của chúng.

D. kích thước của chúng.

**Câu 5:** Chọn số liệu thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Ở đại não của người, hơn … bề mặt của não nằm trong các khe và rãnh.

A. 2/3

B. 3/4

C. 4/5

D. 5/6

**Câu 6:** Vùng cảm giác nằm ở thùy nào của vỏ não ?

A. Thùy trán

B. Thùy thái dương

C. Thùy đỉnh

D. Thùy chẩm

**Câu 7:** Khi nói về phân hệ đối giao cảm, điều nào sau đây là đúng ?

A. Có hạch nằm gần cơ quan phụ trách

B. Nơron trước hạch có sợi trục ngắn

C. Nơron sau hạch có bao miêlin

D. Trung ương điều khiển nằm ở vỏ não

**Câu 8:** Chọn từ/cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Ở cầu mắt người, nhờ khả năng điều tiết của ... mà ta có thể nhìn rõ vật ở xa cũng như khi tiến lại gần.

A. màng giác

B. thể thủy tinh

C. thủy dịch

D. dịch thủy tinh

**Câu 9:** Trường hợp nào dưới đây là phản xạ có điều kiện ?

A. Né sang một bên khi thấy xe máy đang lao về phía mình

B. Tất cả các phương án còn lại

C. Rùng mình khi nhìn thấy sâu róm

D. Tiết nước miếng khi xem tranh về quả sấu

**Câu 10:** Ở tai người, bộ phận nào đóng vai trò quan trọng nhất trong việc tiếp nhận các kích thích sóng âm ?

A. Ốc tai

B. Màng cửa bầu dục

C. Bộ phận tiền đình

D. Ống bán khuyên

B. Phần tự luận

*(7 điểm)*

**Câu 1:** Trình bày những đặc điểm chứng tỏ hệ thần kinh người tiến hóa hơn hệ thần kinh thú (6 điểm)

**Câu 2:** Vì sao dây thần kinh tủy được gọi là dây pha ? (1 điểm)

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Môn: Sinh học lớp 8**

 **(Đề thi số 2 - Trắc nghiệm + Tự luận)**

A. Phần trắc nghiệm

*(3 điểm)*

**Câu 1:** Ở người, phần não nào dưới đây nối liền trực tiếp với tủy sống ?

A. Tiểu não

B. Đại não

C. Trụ não

D. Não trung gian

**Câu 2:** Sự phân bố chất xám và chất trắng của trụ não tương tự với

A. não trung gian.

B. tiểu não.

C. đại não

D. hạch thần kinh.

**Câu 3:** Ở người trưởng thành, diện tích bề mặt của vỏ não nằm trong khoảng

A. 2500 – 2800 cm2.

B. 2000 – 2300 cm2.

C. 2800 – 3000 cm2.

D. 2300 – 2500 cm2.

**Câu 4:** Các tế bào thụ cảm thị giác nằm ở đâu trong cầu mắt ?

A. Lòng đen

B. Màng lưới

C. Lỗ đồng tử

D. Màng mạch

**Câu 5:** Để phòng chống các bệnh truyền nhiễm về mắt, chúng ta cần lưu ý điều gì ?

A. Hạn chế tiếp xúc với người bệnh hoặc đến nơi có ổ dịch

B. Không dùng chung khăn mặt với người khác

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Rửa mắt thường xuyên bằng nước muối

**Câu 6:** Nội dịch ở ốc tai không được bao quanh bởi loại màng nào dưới đây ?

A. Màng cơ sở

B. Màng cửa bầu dục

C. Màng bên

D. Màng tiền đình

**Câu 7:** Bộ phận nào của tai có vai trò hứng sóng âm ?

A. Vành tai

B. Ống tai

C. Ống bán khuyên

D. Ốc tai

**Câu 8:** Quá trình hình thành loại phản xạ nào dưới đây không cần đến sự trải nghiệm hay học tập ?

A. Xếp hàng khi mua thực phẩm

B. Bỏ chạy khi có hỏa hoạn

C. Chảy nước miếng khi nhìn thấy quả me

D. Nổi gai ốc khi có gió lạnh lùa qua

**Câu 9:** Ráy tai là do các tuyến ráy ở bộ phận nào tiết ra ?

A. Màng cửa bầu dục

B. Màng nhĩ

C. Ống tai

D. Vành tai

**Câu 10:** Tật cận thị không phát sinh do nguyên nhân nào dưới đây ?

A. Thể thuỷ tinh bị lão hoá

B. Đọc sách không giữ đúng khoảng cách

C. Cầu mắt dài

D. Tất cả các phương án còn lại

B. Phần tự luận

*(7 điểm)*

**Câu 1:** Quá trình thu nhận sóng âm ở tai người diễn ra như thế nào ? (3 điểm)

**Câu 2:** Trình bày cấu tạo của màng lưới. (4 điểm)

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Môn: Sinh học lớp 8**

 **(Đề thi số 3 - Trắc nghiệm + Tự luận)**

A. Phần trắc nghiệm

*(3 điểm)*

**Câu 1:** Mỗi nơron bao gồm

A. nhiều thân, nhiều sợi nhánh và một sợi trục.

B. một thân, một sợi nhánh và một sợi trục.

C. một thân, nhiều sợi nhánh và một sợi trục.

D. một thân, một sợi nhánh và nhiều sợi trục.

**Câu 2:** Dựa vào sự phân bố chất xám và chất trắng, em hãy cho biết bộ phận nào dưới đây không cùng nhóm với những bộ phận còn lại ?

A. Tiểu não

B. Não trung gian

C. Trụ não

D. Tủy sống

**Câu 3:** Trụ não ở người bao gồm

A. hành não, não trung gian và đại não.

B. tiểu não và đại não.

C. não trung gian, não giữa và tiểu não.

D. não giữa, cầu não và hành não.

**Câu 4:** Khi nói về vỏ não ở người, điều nào sau đây là đúng ?

A. Bề mặt bằng phẳng, ít nếp gấp

B. Bao gồm chủ yếu là các tế bào hình tháp

C. Diện tích bề mặt nằm trong khoảng 1500 - 2000 cm2

D. Được cấu tạo chủ yếu bởi chất trắng

**Câu 5:** Trung ương điều khiển của phân hệ đối giao cảm là

A. nhân nền của đại não và các nhân xám ở trụ não.

B. vỏ não và các nhân xám của tiểu não.

C. các nhân xám ở trụ não và đoạn cùng của tủy sống.

D. các nhân xám ở não trung gian và sừng bên của tủy sống.

**Câu 6:** Tại điểm mù của màng lưới có sự tồn tại của loại tế bào nào dưới đây ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Tế bào hạch

C. Tế bào que

D. Tế bào nón

**Câu 7:** Kính lão thực chất là một dạng

A. kính hội tụ.

B. kính phân kì.

C. kính lúp.

D. kính viễn vọng.

**Câu 8:** Màng nhĩ có hình dạng như thế nào ?

A. Hình bán nguyệt

B. Hình lập phương

C. Hình trụ

D. Hình nón

**Câu 9:** Phản xạ nào dưới đây không có sự tham gia của vỏ não ?

A. Nổi gai ốc khi nhìn thấy sâu róm

B. Dừng xe trước vạch kẻ khi quan sát thấy đèn đỏ

C. Môi tím tái khi trời giá rét

D. Mua dự trữ thực phẩm khi nghe đài báo bão

**Câu 10:** Đồ uống nào dưới đây có hại cho hệ thần kinh của con người ?

A. Trà móc câu pha đặc

B. Nước ép hoa quả

C. Trà atisô

D. Nước rau má

B. Phần tự luận

*(7 điểm)*

**Câu 1:** Phân biệt phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện. (6 điểm)

**Câu 2:** Tại sao chúng ta không nên đọc sách ở nơi thiếu ánh sáng ? (1 điểm)

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Bài thi môn: Sinh học lớp 8**

 **(Đề thi số 4 - Trắc nghiệm + Tự luận)**

A. Phần trắc nghiệm

*(3 điểm)*

**Câu 1:** Hầu hết các đường dẫn truyền nối giữa vỏ não với phần dưới của não đều bắt chéo

A. hoặc ở hành tủy, hoặc ở não trung gian.

B. hoặc ở hành tủy, hoặc ở tủy sống.

C. hoặc ở hành tủy, hoặc ở tiểu não.

D. hoặc ở não trung gian, hoặc ở tủy sống.

**Câu 2:** Tác dụng sinh lý nào dưới đây thuộc về phân hệ đối giao cảm ?

A. Dãn đồng tử

B. Dãn phế quản nhỏ

C. Co mạch máu ruột

D. Co mạch máu đến cơ

**Câu 3:** Lượng ánh sáng vào trong phòng tối của cầu mắt nhiều hay ít là do hoạt động của bộ phận nào ?

A. Dịch thủy tinh

B. Màng giác

C. Thể thủy tinh

D. Lỗ đồng tử

**Câu 4:** Ở cầu mắt, các tế bào nón tập trung chủ yếu tại đâu ?

A. Điểm vàng

B. Điểm mù

C. Lòng đen

D. Thủy dịch

**Câu 5:** Cơ quan phân tích thính giác không bao gồm thành phần nào dưới đây ?

A. Dây thần kinh não số II

B. Vùng thính giác ở thùy thái dương

C. Các tế bào thụ cảm thính giác

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 6:** Bệnh đau mắt hột có thể lây lan qua con đường nào dưới đây ?

A. Dùng chung khăn, chậu với người bệnh

B. Côn trùng mang mầm bệnh

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Tắm nơi ao hồ tù hãm

**Câu 7:** Khi nói về màng nhĩ, điều nào sau đây là đúng ?

A. Có đường kính khoảng 2 cm

B. Có hình sao

C. Là bộ phận ngăn cách giữa tai giữa với tai trong

D. Gắn liền với xương bàn đạp ở khoang tai giữa

**Câu 8:** Phản xạ nào dưới đây có thể bị mất đi nếu không thường xuyên được củng cố ?

A. Vã mồ hôi khi trời nóng bức

B. Dừng xe trước vạch kẻ khi gặp đèn đỏ

C. Rụt tay lại khi chạm phải vật nóng

D. Nổi gai ốc khi có gió lạnh lùa qua

**Câu 9:** Phản xạ có điều kiện luôn có sự tham gia của

A. não trung gian.

B. vỏ não.

C. tủy sống.

D. tiểu não.

**Câu 10:** Loại đồ uống nào dưới đây có lợi cho giấc ngủ ?

A. Trà tâm sen

B. Cà phê

C. Nước uống có ga

D. Tất cả các phương án còn lại

B. Phần tự luận

*(7 điểm)*

**Câu 1:** Hãy trình bày cấu trúc và chức năng của ốc tai. (6 điểm)

**Câu 2:** Tại sao người già thường phải đeo kính lão ? (1 điểm)